TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **08**/2023/HS-ST
Ngày 16-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đào Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Minh Đón – Cán bộ hưu trí xã H và Ông Nguyễn Văn Hiến – Phó trưởng phòng giáo dục huyện Y.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Nam Hải - Thư ký Toà án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 16/02/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hưng Yên xét xử kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2023/HSST ngày 12/01/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST-HS ngày 01/02/2023, đối với bị cáo:

*** Lý Văn O**, sinh năm: 2000, hộ khẩu thường trú: Bản N, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn O1 và con bà Hoàng Thị P1; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/10/2022; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt.

Người bị hại: Cháu Nguyễn Thị Trà M, sinh ngày 27/12/2006, trú tại: Thôn T1, xã L1, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt.

Đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Nguyễn Hồng X, sinh năm 1979, trú tại: Thôn T1, xã L1, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. (Dì ruột của cháu M). Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị Tr – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Văn O, sinh năm 2000, hộ khẩu thường trú tại bản N, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu, hiện đang thuê phòng trọ của gia đình anh Nguyễn Văn P2, sinh năm 1984 tại thôn T2, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên và cháu Nguyễn Thị Trà M, sinh ngày 27/12/2006 trú tại thôn T1, xã L1, huyện Y quen biết nhau qua mạng

xã hội Facebook và Zalo từ khoảng đầu tháng 10/2022 nhưng chưa gặp mặt trực tiếp lần nào. Đến ngày 25/10/2022, O nhắn tin rủ cháu M đi chơi thì cháu M đồng ý, khoảng 20 giờ cùng ngày, O thuê xe taxi đến Đình thôn T1, xã L1, huyện Y đón cháu M đi đến phòng trọ của O thuê. Tại đây, Lý Văn O mượn xe mô tô biển số 36B - 659.28 của anh Trương Công Thành, sinh năm 1995, hộ khẩu thường trú tại xã Thạch Tượng, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa - thuê trọ bên cạnh phòng của O chở cháu M đi mua đồ ăn, nước uống mang về phòng của O, rồi O đóng cửa phòng, cài then lại, O và cháu M ngồi ăn uống xong, lúc này O rủ cháu M ngủ lại cùng O, cháu M nói "sợ mai dậy muộn không kịp giờ đi làm", O nói "em cứ ở lại đây qua đêm rồi mai anh đưa về sớm kịp giờ đi làm", nhưng cháu M nói "em về nhà không sợ bà ngoại mắng", O có bảo "giờ hết xe rồi", thì cháu M lên giường ngồi. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, O cởi áo của mình ra, mặc quần dài và tắt điện phòng rồi cùng cháu M nói chuyện, sau đó O cởi quần dài của mình, chỉ mặc quần đùi và cùng cháu M nằm xuống giường, O nằm trong giáp tường, cháu M nằm bên ngoài giáp cửa ra vào, O duỗi tay phải ra để cháu M gối đầu, tay trái ôm vào bụng cháu M. Lúc này, O dùng tay trái sờ nắn bóp bên ngoài áo vùng ngực của cháu M thì cháu M gạt tay ra, O vẫn cứ sờ nắn bóp như vậy khoảng 15 phút thì O kéo đầu cháu M quay bên trái áp sát mặt cháu M với mặt của O rồi O hôn vào môi của cháu M, môi của O chạm môi cháu M và hai lưỡi chạm nhau, lúc này cháu M đồng ý để O hôn. Khi hôn cháu M, tay trái của O luồn vào bên trong áo cháu M xoa bụng, rồi xoa lên vùng ngực của cháu M sờ chạm vào hai bầu ngực của cháu M thì cháu M không đồng ý gạt tay của O ra và nói "không". Đến khoảng 01 giờ ngày 26/10/2022, O dùng tay luồn vào bên trong quần của cháu M (quần dài và quần lót) chạm vào vùng âm đạo của cháu M, cháu M gạt tay O ra, O ngồi dậy gần phía chân của cháu M dùng hai tay ôm vào eo, túm vào cạp quần (cả quần ngoài và quần lót) kéo hai quần của cháu M xuống đến mắt cá chân của cháu M, cháu M sợ nên dùng tay phải cào vào vùng tay trái và vùng cổ của O và nói "không không", rồi cháu M kéo quần lên và khóc, O có nói "cho anh xin lỗi, anh hứa không làm như thế nữa, giờ muộn rồi nằm xuống ngủ đi" thì cháu M nằm xuống ngủ, còn O vẫn tiếp tục sờ, xoa bụng và hai ngực cháu M một lúc rồi cũng ngủ. Đến khoảng 09 giờ ngày 26/10/2022, O và cháu M ngủ dậy, cháu M bảo O đi mua dầu gội về cho cháu M gội đầu, O liền đi đến cửa hàng tạp hóa của chị Bùi Thị Hoàng Nam, sinh năm 1975 ở thôn T2, thị trấn Y, huyện Y mua 10 gói dầu gội nhãn hiệu Dove mang về phòng trọ để cháu M gội đầu, O gội đầu cho cháu M. Sau khi gội đầu xong, O lấy khăn lau tóc cho cháu M và thấy áo cộc của cháu M bị ướt nên O nói "em cởi áo ra cho đỡ khó chịu" và O rủ cháu M tắm cùng, thì cháu M không nói gì, O dùng tay cởi hết quần lót tam giác màu hồng và áo lót màu đen của cháu M ra để lộ hai bầu ngực và vùng kín của cháu M, sau đó lấy chăn trên giường quấn vào người cháu M rồi O bế cháu M vào trong nhà tắm, khi đến cửa nhà tắm, cháu M bỏ chăn trên người ra, rồi O cởi quần của mình ra, O và cháu M cùng tắm, quá trình tắm O dùng tay xoa vào bụng, lưng, hai bầu ngực và âm đạo của cháu M. Khi O và cháu M tắm được khoảng 05 phút thì O áp người cháu M vào tường nhà tắm mặt đối mặt với nhau thì cháu M ngồi xuống nền nhà tắm, O kéo cháu M đứng dậy nhưng cháu M không đứng nên O đứng trước mặt cháu M dùng tay vuốt dương vật của mình nhiều lần đến khi xuất

tinh trùng về phía người cháu M thì dừng lại, rồi cả hai tắm rửa sạch sẽ ra ngoài mặc quần áo và nằm ra giường. O và cháu M nằm trên giường nhiều lần hôn nhau, O hôn vào cổ cháu M lâu tạo thành vết bầm, O hôn xuống đầu ngực của cháu M. Đến khoản 20 giờ ngày 26/10/2022 thì O gọi xe taxi đến để cháu M về nhà.

Đến ngày 27/10/2022, cháu M có đơn trình báo Công an thị trấn Y đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật, đồng thời giao nộp 01 chiếc áo phông cộc tay màu hồng, 01 quần dài màu đen, 01 áo ngực màu đen và 01 quần lót màu hồng khi cháu ở cùng với O.

Cùng ngày, Công an thị trấn Y báo cáo, bàn giao hồ sơ và vật chứng đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Y để giải quyết theo thẩm quyền. Cơ quan CSĐT Công an huyện Y khám nghiệm hiện trường tại phòng trọ do Lý Văn O thuê, thu giữ: 05 sợi tóc màu đen, kích thước khoảng 0,2m tại vị trí mặt nền phòng trọ tiếp giáp tường nhà vệ sinh. Đồng thời đưa cháu M đi khám chuyên khoa và tiến hành giám định.

Ngày 29/10/2022, Lý Văn O đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đầu thú, khai nhận hành vi như nêu ở trên, đồng thời giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám, 16Gb bên trong có sim thuê bao 0332.920.299; 01 quần dài vải màu đen cạp chun không có khóa; 01 quần lót màu xanh, cạp quần có chữ VIAPEC; 01 quần đùi màu đen; 01 áo thu đông dài tay màu đen, cổ tròn.

Tại kết luận giám định số 7338/KL-KTHS/TDTE ngày 31/10/2022 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Bộ phận sinh dục của cháu Nguyễn Thị Trà M tại thời điểm giám định (ngày 28/10/2022): Tụ máu nhẹ ở bờ tự do vị trí 5 giờ, màng trinh không bị rách và các phần còn lại không bị tổn thương; Tại thời điểm giám định cháu Nguyễn Thị Trà M không có thai.

Tại kết luận giám định số 7325/KL-KTHS/TDTE ngày 18/11/2022 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Không phát hiện thấy tinh trùng người trong mẫu ghi thu dịch âm đạo của cháu Nguyễn Thị Trà M gửi giám định; Lưu kiểu gen (ADN) của Nguyễn Thị Trà M tại Viện Khoa học hình sự Bộ Công an.

Tại Cơ quan điều tra, Lý Văn O đã thành khẩn khai nhận hành vi vi phạm của mình như đã nêu trên. Mục đích O sờ nắn, bóp vào bụng, ngực, âm đạo và cởi quần áo của cháu M chỉ để muốn nhìn, biết các bộ phận trên cơ thể cháu M. Chiếc điện thoại giao nộp là điên thoại sử dụng liên lạc rủ cháu M đi chơi; quần áo giao nộp là của O mặc tối ngày 25/10/2022.

Đối với 01 chiếc áo phông cộc tay màu hồng, 01 quần dài màu đen, 01 áo ngực màu đen và 01 quần lót màu hồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám, 16Gb bên trong có sim thuê bao 0332.920.299; 01 quần dài vải màu đen cạp chun không có khóa; 01 quần lót màu xanh, cạp quần có chữ VIAPEC; 01 quần đùi màu đen; 01 áo thu đông dài tay màu đen, cổ tròn; 05 sợi tóc màu đen hiện đang được bảo quản lại Kho vật chứng Công an huyện Y.

Về trách nhiệm dân sự. Cháu Nguyễn Thị Trà M và đại diện hợp pháp của cháu M yêu cầu Lý Văn O bồi thường số tiền 30.000.000 đồng tổn thất tinh thần, danh dự nhân phẩm của cháu M.

Quá trình điều tra, O thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Cáo trạng số 06/CT-VKS-YM ngày 12/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Lý Văn O về tội: "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi" theo quy định tại khoản 1 Điều 146 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lý Văn O thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về phần bồi thường thiệt hại về tinh thần cho bị hại bị cáo đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tinh thần cho bị hại số tiền 30 triệu đồng. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo O phải bồi thường thiệt hại về tinh thần cho bị hại 10 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định và xử phạt bị cáo từ 9 tháng đế 01 năm tù.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hưng Yên trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồi xét xử, tuyên bố: Bị cáo Lý Văn O phạm tội Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi. Áp dụng khoản 1 Điều 146; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Bị cáo Lý Văn O từ 07 tháng tù đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/10/2022. Buộc bị cáo O phải bồi thường người bị hại thiệt hại về tinh thần từ 6 đến 7 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định. Ngoài ra, còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Điều tra - Công an huyện Y và Điều tra viên; Viện kiểm sát Nhân dân huyện Y và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng từ giai đoạn điều tra cho đến phiên tòa sơ thẩm đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như: Đơn trình báo, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và bản ảnh do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y lập ngày 27/10/2022, các kết luận giám định pháp y số 7338 và 7325 ngày 31/10/2022 và ngày 18/11/2022 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng từ 21 giờ ngày 25/10/2022 đến 20 giờ ngày 26/10/2022, tại khu trọ của gia đình anh Nguyễn Văn P2, ở thôn T2, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, Lý Văn O có hành vi cởi quần áo, sờ, nắn, bóp vào bụng, ngực, âm đạo và hôn vào môi, cổ cháu Nguyễn Thị Trà M, sinh ngày 27/12/2006 không nhằm mục đích giao cấu.

Bị cáo Lý Văn O là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo về tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuôi" theo quy định tại khoản 1 Điều 146 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Bị cáo phạm tội độc lập, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm trực tiếp đến quyền được bảo vệ về thân thể, nhân phẩm, danh dự và sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của trẻ em, gây dư luận xấu trong nhân dân.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thì thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Lý Văn O thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo có đơn xin đầu thú nên bị cáo O được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về quyết định hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dân tộc, không có nghề nghiệp nên không áp dụng là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bên không thoả thuận được về bồi thường tổn thất về tinh thần. Căn cứ vào tính chất vụ việc, căn cứ quy định tại Điều 584, 586, 592 Bộ luật Dân sự, cần áp dụng mức bồi thường thiệt hại về tinh thần cao nhất bằng 10 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định. Theo khoản 2 Điều 3 Nghị định 38/2019/CP thì tiền lương cơ sở là 1.490.000 đồng nên có căn cứ buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tinh thần cho bị hại là 1.490.000 đồng x 10 = 14.900.000 đồng.

[8] Về biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 6 màu xám, 16Gb bên trong có sim thuê bao 0332.920.299 không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả bị cáo O.

- Đối với 01 chiếc áo phông cộc tay mầu hồng loại cổ tròn, trước ngực có số 32 mầu trắng; 01 quần dài mầu đen loại quần cạp chun có hai sọc trắng ở ống quần; 01 quần lót mầu hồng; 01 áo lót mầu đen loại áo hai dây có móc cài phía sau lưng; 01 áo thu đông dài tay màu đen xám, loại cáo cổ tròn; 01 quần dài màu đen loại quần cạp chun; 01 quần đùi đen; 01 quần lót màu xanh, cạp quần có chữ VIAPEC và 05 sợi tóc màu đen, bị cáo và bị hại đều không nhận lại, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải bồi thường cho bị hại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 146, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

2. Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn O phạm tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi".

3. Xử phạt: Bị cáo Lý Văn O **09** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/10/2022.

4. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584; Điều 586; Điều 592 Bộ luật dân sự; Điều 48 Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo Lý Văn O phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Trà M số tiền 14.900.000 đồng (*Mười bốn triệu chín trăm nghìn đồng)*.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án hợp lệ và Cơ quan Thi hành án dân sự ra quyết định thi hành án, nếu bị cáo chưa thi hành xong khoản tiền phải trả lại cho bị hại, thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành án.

5. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả bị cáo Lý Văn O 01 điện thoại di động Iphone 6 màu xám, 16Gb bên trong có sim thuê bao 0332.920.299.

- Tịch thu, tiêu huỷ: 01 chiếc áo phông cộc tay mầu hồng loại cổ tròn, trước ngực có số 32 mầu trắng; 01 quần dài mầu đen loại quần cạp chun có hai sọc trắng ở ống quần; 01 quần lót mầu hồng; 01 áo lót mầu đen loại áo hai dây có móc cài phía sau lưng; 01 áo thu đông dài tay màu đen xám, loại cáo cổ tròn; 01 quần dài màu đen loại quần cạp chun; 01 quần đùi đen; 01 quần lót màu xanh, cạp quần có chữ VIAPEC và 05 sợi tóc màu đen.

(Vật chứng trên đã chuyển Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Y, tỉnh Hưng Yên theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 02 năm 2023).

6. Về án phí: Bị cáo Lý Văn O phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 745.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày. Thời hạn kháng cáo của người có mặt tại phiên tòa tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, thời hạn kháng cáo của người vắng mặt tại phiên tòa tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản sao bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Công an huyện Y;
- Chi cục THA DS huyện Y;
- Bị cáo;
- Bị hại; Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người BV quyền và lợi ích HP của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Thu Hương